



Đi Về Nơi Hoang Dã

Nhật Tuấn

Mười bảy

Lâu lắm rồi, những tia mặt trời mới chọc thủng được tầng sương dày quanh năm bao phủ để soi xuống cái hẻm núi nơi bọn tôi đang mang hết quần áo ra phơi trên những sợi dây chằng dọc ngang. Nắng lên xua tan vẻ ngoài ảm đạm của cảnh vật, xua tan cả những ý nghĩ nặng nề trong đêm, bọn tôi trở lại công việc muôn thừa hàng ngày là đi tuyến, phát cây, nhích dần lên đỉnh Hua Ca. Tiến bộ kế hoạch như một mũi tên lạnh lùng và khắc nghiệt, tồn tại bên ngoài mọi biến cố, muốn ra sao thì ra, nó luôn luôn phải được tiến tới và tiến tới. Bởi vậy ngay sau khi thăng học giả qua được cơn kiết lỵ, nó đã phải thay thăng cấp dưỡng ở nhà nấu cơm để thăng kia cùng đi làm với bọn tôi.

Bây giờ, ông toán trưởng thôi không còn xét nét như trước nữa, ông mặc kệ bọn tôi muốn làm gì thì làm, trò chuyện tán phét khuya mấy cũng mặc, ông chỉ tập trung vào mỗi cái mục tiêu mỗi ngày phải đi cho được hai ngàn mét, để tới đỉnh Hua Ca trước mùa mưa. Ngày nào cũng như ngày nào, ông chỉ nhắc chuyện đó và đường như ông quên hẳn cái việc trọng đại nhất đối với bọn tôi lúc này là thăng liên lạc mang gạo, đường, thịt hộp liệu có leo lên được đây không? Kể bồn chồn, nóng ruột nhất vẫn là thăng học giả, hầu như lúc nào nó cũng chỉ nghe bọn tôi có một tai, còn tai kia nó để ngoài rừng hóng thăng liên lạc. Càng ngày mặt nó càng bản thân và những lúc rảnh, tôi thấy nó chỉ quanh quẩn ở đầu núi nhìn sang con đường mòn phía bên kia. Rồi sự chờ đợi dường như làm nó không chịu nổi, nó kêu lên với tôi:

- Hay thăng đó đi lạc mất rồi.
- Lạc sao được, tới bản Mù U, cứ thăng đường tuyến đã phát là tới đây, nhắm mắt vẫn đi được.

Thăng học giả nhỏ giọng:

- Tao nghi lắm mày ạ, có khi ông toán trưởng dựng chuyện động viên bọn mình cũng nên. Biết đâu lúc này thăng liên lạc vẫn nằm khểnh ở Ban chỉ huy?
- Nếu đúng thế thì mày tính sao?

Thăng học giả tái mặt, đôi môi mỏng của nó mím chặt, không thốt ra một tiếng. Tôi chợt thấy sợ cái làm lì, khó hiểu của nó. Nó có thể làm gì? Đào ngũ chăng? Không, không bao giờ nó dám trở về với cô hàng xóm trong cái nỗi nhục nhã đó. Nổi điên, gào thét, chửi mắng ông toán trưởng? Không, tưởng tượng của tôi đã đi quá xa. Tuy nhiên, tôi cứ phân vân, nếu đúng thế thật, thăng học giả sẽ giờ cái trò gì? Chịu, không đoán được, tôi đành an ủi nó sớm muộn thăng liên lạc cũng phải tới, thư của mày chưa đọc vẫn còn đó, chẳng mất đi chữ nào, đừng quá nghĩ ngợi sinh bực bội, vừa ôm người vừa mất lòng ông toán trưởng, ảnh hưởng tới chuyến đi phép cuối năm. Nó nghe tôi, mắt rưng rưng:

- Mày không phải là cái đứa đang yêu mày hiểu sao được tao. Mấy đêm nay, không đêm nào tao chợp mắt, một linh cảm lạ lắm cứ thúc nhói trong ngực tao. Bố tao chết rồi, mẹ tao bỏ vào chùa đi tu, nhất định không thèm nhìn mặt tao, bây giờ tao chỉ còn có nàng mà thôi. Nàng vừa yêu thương tao, vừa cảm thông, hiểu rõ được mọi góc ngách trong tâm tao, nàng vừa là điểm tựa, vừa là nguồn sống của tao trong cuộc đời này. Mày vẫn bảo tao sợ cái hổ thảm trong lòng nàng. Tao không sợ, tao chỉ hồ nghi không hiểu nó có hay không? Chính cái đó mới kinh khủng. Nó như cái lưỡi câu móc vào đầu tao nhức nhối. Nhiều lúc tao muốn phát điên muốn chuồn thẳng về nhà nhìn thẳng vào sự thật, phá tan cái mối ngờ vực này đi. Nhưng... tao sợ...
- Mày sợ ông toán trưởng kỷ luật?

Thăng học giả cười nhạt:

- Không, tao sợ sự thật. Thà chịu đựng sự ngờ vực còn hơn phía trước chẳng có gì mà chờ đợi nữa.
- Nếu thế mày chẳng nên sốt ruột vì thăng giao liên chậm tới làm gì.
- Không, tao vẫn nóng lòng mong nó tới. Nhất định nó sẽ mang đến cho tao tin vui.
- Mẹ kiếp, cái thăng trí thức rơm này rõ rắc rối, mong mà lại sợ, sợ mà vẫn mong, đúng là thân làm tội đời.

Tuy nhiên, chuyện trò một lúc, thăng học giả có vẻ nhẹ nhõm, tươi tỉnh hơn, cứ như đã trút bớt được sang tôi đôi chút buồn đời. Tôi cũng vái trời cho thăng liên lạc mau mau mang những bức thư thăm tình thương nhớ của cô nàng búp bê cho thăng học giả khỏi ốm đau sầu não, khoẻ khoắn lên mà đi phát cây, chứ để thăng cấp dưỡng thay nó, lóng ngóng và chậm chạp lắm biết đến thửa nào chúng tôi mới tới được đỉnh Hua Ca. Việc đi đến đó, ông toán trưởng còn sốt ruột hơn tôi nhiều, cứ cuối ngày cộng số đo tuyến thường thường chỉ được trên một kilômét, ông lại thở dài sườn sượt.

Cái nắng suốt hai ngàn mét một ngày đã lúi xa vào dĩ vãng, phần vì ăn sắn mãi bọn tôi quá mệt nhọc, phần vì càng đi tới, rừng càng ken đặc với những chùm búi song mây, tre gai, dao bổ vào cứ bật văng ra sái cả tay. Cứ như thế chúng tôi nhích tới với tốc độ chậm kinh người. Mặc dầu vậy, ông Toán trưởng cũng không dám hối thúc, cũng không bắt chúng tôi viết khẩu hiệu dán mũ nữa. Tối nào ông cũng lại lôi ra tờ bản đồ, giở kính lúp soi, đánh dấu đoạn đường đã đi và phỏng đoán địa hình sắp tới. Ông thôi không còn ý định giao phó tôi thay ông khi có sự cố nữa, tôi chắc ông đã thất vọng về tôi và đã nhằm tới đứa khác. Theo tôi, tốt nhất là ông nên đào tạo thằng cấp dưỡng, nó vừa là cháu họ ông, vừa là cái thằng tuy chậm mà chắc, tính nết cẩn thận, dẫn đò mà lại không vướng cái đường tình làm phân tán tư tưởng như hai thằng kia. Một buổi tối, tôi thấy nó lúi cúi giờ ra lại buộc vào gói tiền, tôi mới bảo nó:

- Ông toán trưởng đang cần một thằng để đào tạo mai kia thay thế ông. Sao mày không hăng hái lên, nhảy vào cái chân đó lại chẳng hơn là tối nào cũng ngồi đếm tiền? Có ngàn ấy thôi, đếm đi đếm lại có để thêm được đồng nào đâu? Sau này mày thành lãnh đạo ấy à, khối tiền, nhiều gấp mấy lần chỗ đó. Tội gì cứ làm mãi thằng công nhân quèn, lương ít bồng chả có.

Nó nhét kỹ gói tiền xuống đáy ba lô mới thủng thẳng bảo tôi:

- Mày có biết các cụ ta ngày xưa nói câu gì không, có an cư rồi mới lạc nghiệp, nói thực với mày, tao có mỗi mục tiêu là cái nhà thôi. Năm ngoái tao về phép đúng mùa mưa, chao ôi, trong nhà chẳng khác gì ngoài sân, nước cứ qua các lỗ hồng trên mái tranh tuôn vào, ban đêm chỉ còn cách là khoác nylon ngồi chờ sáng. Tường vách cũng mục hết rồi, chỗ này che tấm tôn, chỗ kia chắn mảnh gỗ, thật chả khác gì cái áo thằng ăn mày, rách bươm mà cứ vá mãi, vá mãi. Trước khi vá ba lô lên đơn vị, tao bảo mẹ tao:

- Nhà mình phải xây lại mẹ ạ. Chừng nào gom đủ tiền con sẽ mua gạch ngói. Mẹ yên tâm, mình sẽ có một ngôi nhà to đẹp bằng mấy thế này.

Từ đó tao không còn nghĩ gì khác ngoài cái nhà, bóp mồm bóp miệng vì nó, đêm không ngủ được vì nó. Tao cứ hình dung nó phải chắc chắn, chống được mưa bão, rồi lại phải rộng mát và đẹp nữa. Tao chẳng cần thuê đứa nào vẽ kiểu sắt, tự tao nghĩ ra thôi. Này nhé, nhà phải có hai buồng ngủ, một cho mẹ tao, một cho tao, rồi buồng ăn riêng, buồng tiếp khách riêng, hiên phải thật rộng có hàng lan can. Riêng có cái mái tao còn đang nghĩ, mày bảo nên làm mái nghiêng lợp ngói hay là đổ bằng cả...

Tôi cứ ngồi trở mắt ra trước cái nhà tưởng tượng của nó. Nếu nó xây được đúng như thế, nhà nó đẹp không kém gì nhà ông chủ tịch xã. Mà cứ cái vẽ tầm ngầm thế kia, tôi tin rằng nó làm được, thằng này gồm chứ chẳng phải lờ đờ như cái vẽ bề ngoài của nó. Hoá ra trong bọn tôi, vô tích sự nhất lại là thằng tôi. Hay là tôi cũng dành dụm như thằng cấp dưỡng lấy một cái vốn làm nhà và cưới vợ? Tôi bật cười ý nghĩ của mình, chao ôi, bóp miệng lại như thằng cấp dưỡng? Thà chết còn hơn, chăm chăm vào có cái mục tiêu như thằng học giả? Chịu thôi, không khéo lại thành thằng dở người, cũng đành, xin lại cứ bắc đến đâu dầu đến đấy vậy. Hoá ra đến giờ tôi mới hiểu tại sao mấy thằng đó chỉ có dốc bầu tâm sự ra với tôi thôi, còn giữa chúng nó với nhau, chẳng thằng nào chịu làm cái thùng để cho thằng kia giải toả tâm tình cả. Riêng có ông toán trưởng vẫn kín bưng, suốt từ hôm tôi hỏi thăm bà trưởng phòng đạo trước ấy, ông có vẻ ngại chuyện riêng với tôi, chắc ông sợ tôi lại thọc mạch vào những điều ông muốn giấu. Cho tới tối nay, sự chờ đợi thằng liên lạc đã làm mấy thằng kia sắp phát rồ cả rồi, tôi mới đành gặp riêng ông để hỏi cho ra nhẽ. Ngược với tôi tưởng, khi tôi bước tới chỗ ông mắc võng ông rời tờ bản đồ, vồn vã mời tôi ngồi ghé bên, nhờ tôi cộng sổ đo tuyến rồi với giọng ngậm ngùi ông bảo:

- Ăn sắn mãi, đi làm mệt lắm phải không? Tôi rất thông cảm với các cậu, khó khăn khắc phục vậy, mai mốt có liên lạc lên, tha hồ ăn bồi dưỡng..

Tôi hỏi ông chuyện đó có thực hay ông dựng lên để trấn an tinh thần anh em? Ông trừng mắt nhìn tôi, giọng buồn buồn:

- Tôi không ngờ các cậu nghĩ về tôi tệ đến thế. Nhưng tôi biết thắc mắc này không phải của cậu, cậu chỉ là cái loa phát ngôn cho kẻ khác thôi, kẻ đó là ai thì tôi thừa biết Tôi thò tay vịn to ngọn đèn báo, ánh sáng làm gương mặt ông bớt âm đạm, tôi chợt nói lên thương cái dáng ngồi còm cõi của ông.

Lúc này tôi mới nhận thấy trong cả toán, ông là người gầy sút đi nhiều nhất, bởi những vất vả, thiếu đói, lo toan đủ mọi bề. Suy cho cùng, ông có hưởng thụ hơn bọn tôi là mấy mà phải chịu gánh nặng gầy lưng như vậy. Ở tuổi ông, nhiều người đã có cháu nội, vợ con quay quần, cơm bưng nước rót yên tâm sửa soạn bước vào tuổi già chứ chẳng phải xông pha, vất vả, đơn cô, lạnh lẽo như ông. Nhưng tôi giúp gì ông được, phận số đã qui định vậy rồi, ông đã nhận con đường ông đã đi, chẳng thể nào thay đổi được nữa.

- Thôi được, nếu hai ngày nữa không có liên lạc tới, tôi sẽ để các cậu đi theo đường mòn xuống bản Mù Cang mua gạo và thức ăn.

Tôi ngăn người trước giọng nói quả quyết của ông. Ông giở tấm bản đồ ra, chỉ cho tôi một chấm nhỏ xíu, nơi

đó, vừa đi vừa về nhanh nhất cũng mất vài ngày trong khi để chạy đua với mùa mưa, ông phải tính đếm từng giờ để tiến tới đỉnh Hua ca. Tôi ái ngại nhìn ông:

- Thế còn công việc thăm dò? Đành phải tạm đình lại. Kéo dài tình trạng thiếu đói mãi thế này, các cậu lăn ra ốm hết thì càng chết.

- Vậy bác đã điện báo cáo Ban chỉ huy chưa?

Ông nín lặng, do vậy tôi hiểu rằng ông chưa xin ý kiến cấp trên, có lẽ đây là lần đầu tiên ông dám thế, một việc trước đây ông tối kỵ, nhất nhất cái gì ông cũng phải chờ ý kiến Ban Chỉ huy. Chính thế tôi lại áy náy, tôi lo cho ông sau này, tôi khuyên ông cứ đánh điện hỏi, việc đình sản xuất đâu phải chuyện chơi. Ông lặng lẽ moi trong túi ra một điều thuốc nhàu nát, trời, ông vẫn giữ được thứ của quý này?

Ông là người nghiện nặng, ngày ít cũng phải một gói, vậy nhưng từ hơn một tháng nay tôi không thấy ông hút nữa, tôi chắc ông đã hết thuốc và đành ngấm ngấm chịu cơn nghiện hành hạ. Thật ứa nước mắt nhìn ông kính cẩn vuốt điều thuốc cho thẳng, bật lửa rít một hơi thật dài, bao nhiêu khói dờng như đã chui hết vào phổi, ông nhắm nghiền mắt, những nếp nhăn trên gương mặt giãn ra, run bần bật, ông rít một hơi nữa rồi dụi điều thuốc, cẩn thận lấy tờ giấy gói lại, nhét túi áo.

- Cảm ơn cậu đã lo cho tôi, tôi đã đánh điện về hỏi rồi, Ban chỉ huy không cho phép đình chỉ sản xuất, thôi đành, hai ngày nữa nếu không có liên lạc tới, các cậu sẽ nghỉ đi tuyến, xuống bán mua gạo.

Ông vịn vào người tôi trèo lên võng, co ro trong tấm mền bông mỏng chum kín mặt. Tôi quay trở lại đồng lửa, cả ba thằng vẫn đang ngồi đợi. Thằng học giả nhồm người lên, rít rít:

- Sao? Thế nào? Đúng thế không? Đúng lão ấy dựng chuyện để trấn an tinh thần anh em phải không?

Tôi không trả lời, chỉ đưa mắt nhìn quanh một lượt rồi sáng giọng:

- Bọn mày đúng là một lũ khốn nạn...

Mười tám

Những gì sẽ chờ đợi ông toán trưởng nếu ông cả gan chống lại cấp trên, đình cái công việc trọng đại người ta đã tín nhiệm giao phó cho ông chỉ vì cái cớ rất vớ vẩn là đi mua gạo ở bản Mù Cang? Và rồi khi những cơn mưa rừng đầu tiên đổ xuống, chúng tôi vẫn còn lờ mờ giữa rừng xanh núi đỏ, chẳng thấy cái đỉnh Hua Ca ấy ở nơi đâu thì rồi ông sẽ nói năng thế nào với Ban chỉ huy? May mắn thay, ông toán trưởng chưa kịp phạm cái sai lầm tày đình ấy, vào buổi chiều hôm sau, khi chúng tôi vừa buông bát buông đũa đã nghe thằng học giả reo tương:

- Có người tới... Có người đang đi. Bọn tôi ủa ra đầu núi nơi thằng học giả đang ngong ngóng xuống đường tuyến chúng tôi mới phát vài hôm trước. Trời ơi, còn ai đi tới cái nơi u tỳ này nữa ngoài thằng liên lạc? Bọn tôi reo đến vỡ lồng ngực khi học tốc chạy cả xuống chân dốc đón nó.

- Gạo đâu? Gạo đâu? Sao mà chỉ đeo có ba lô thôi?

Thằng liên lạc thở hồng hộc, xua xua tay, hạ cái ba lô xuống quăng cho thằng hộ pháp. Thằng này đón lấy, hềnh hềnh cười:

- Chà, nặng thế này chắc nhiều cái đớp lắm đây. Thằng cấp dưỡng đâu, chạy lên trước bắc nồi, nấu lửa lên em.

- Mày có mang thư lên không? Mày có mang thư lên không?

Thằng học giả vừa hỏi vừa quạt lia lịa cho thằng liên lạc khi tất cả bọn tôi vây quanh nhìn nó thong thả mở nắp chiếc ba lô. Thịt hộp, đường, sữa, thuốc lá... Chao ôi mắt tôi hoa cả lên khi các thứ được bày la liệt trên mặt đất đến mức tôi chỉ thoáng thấy bàn tay thằng học giả chộp lấy một lá thư để lẫn trong tập báo và công văn rồi chẳng để ý gì đến nó nữa, tôi xé toạc một gói kẹo Hải châu, bóc vỏ vàng bỏ vào miệng. Ôi cái vị sô cô la vừa bùi bùi, vừa ngọt ngọt chọc thẳng vào lưỡi rồi xông lên đến tận chân tóc, chảy xuống tận gót chân. Tôi nhắm nghiền cả mắt tận hưởng cảm giác lâng lâng khi cái kẹo đã đi hết đoạn đường của nó và đang yên vị trong dạ dày. Thằng hộ pháp không thèm ăn kẹo, thoát một cái nó đã bật nắp được hộp cá chích ngâm dầu và không kịp cho thằng cấp dưỡng hốt hoảng giăng lại, tôi đã thấy miệng nó nhai nhồm nhoàm. Ngay đến ông toán trưởng cũng chẳng chịu ngồi yên, ông bóc ngay một bao thuốc lá, rút một điều và bật lửa rít lấy rít để. Ôi, nếu có ai đã từng trải qua những ngày tháng như bọn tôi, khi chứng kiến cái cảnh đang diễn ra mới cảm thông với người trong cuộc.

Đúng vào lúc cuộc lục soát ba lô thằng liên lạc diễn ra náo nhiệt nhất bắt chợt tôi tôi nghe thấy tiếng cười như thét: Ha ha... ha ha... ha ha...

Tựa lưng vào gốc cây chò chỉ khổng lồ, thằng học giả đang há hốc miệng, từ trong liên tiếp bắn ra những tràng cười như pháo nổ.

- Thằng học giả làm sao thế kia? Tôi kêu to, chạy tới chỗ nó đang dang tay chơi với ôm lấy gốc cây, hai chân giãy đành đạch như thằng động dại. Tôi đỡ nó dậy, bị nó đập cho một cái, rồi lắc đầu quày quậy:
- Bước đi, đừng có thằng nào động tới tao.
- Mà sao thế?
- Chẳng sao hết, mặc tao... Rồi nó lại rống lên:
- Nếu hoài trên đỉnh Phăngxipăng... Ha ha... ha ha...

Tôi lắc đầu quay trở lại chỗ cả bọn đang ngồi:

- Nó điên thật rồi mà ạ.

Thằng liên lạc giải thích:

- Nó nhận được thư người yêu, sướng phát rồ lên đấy.

Nó cứ hỏi tao sao lại chỉ có một lá thôi, mà có đánh rơi dọc đường không. Tao mới bảo còn nữa đấy, còn cả trăm lá nữa kia, có điều cái con đĩ mà nó chưa gửi.

Thằng hộ pháp cắt ngang lời thằng liên lạc:

- Mà nói sai rồi. Nó sướng đâu mà sướng khóc rưng rức rồi kia! Để tao thôi cho nó một cái cho tỉnh ra.

Tôi kéo tay thằng hộ pháp can mấy đứa cứ để mặc thằng học giả khóc chán rồi phải cười, chẳng chết được đâu mà lo. Ông toán trưởng búng mẩu thuốc đã cháy tới tận tay, quay sang hỏi chuyện thằng liên lạc. Tôi giờ ra tờ báo, đọc chưa hết một trang, thằng hộ pháp đã nắm cổ áo tôi lôi xềnh xệch: Thôi thôi, té sớm khỏi ruồi mà. Rồi nó oang oang gọi mọi người tới chỗ thằng cấp dưỡng đã bày la liệt thịt hộp, khoai tây rán, lạc rang... Ông toán trưởng sót mỗi thứ một ít vào cái xoong phần thằng học giả rồi mở chai rượu cam lần lượt rót mỗi đứa một chén. Chao ôi, cái thứ nước thánh này, uống vào nó chạy rần rần khắp người khiến thằng nào thằng nấy mặt mày đỏ tía, hoa chân múa tay cứ như là những gian truân, khổ ải chẳng hề có trong cuộc đời và cái đỉnh cao tít mù sương này chính là trung tâm của vũ trụ ở đó duy nhất tồn tại có mấy thằng tôi thôi.

Ấy đấy đúng vào lúc cơn cao hứng lên tới tuyệt đỉnh của nó, dùng một cái, tiếng súng vang lên như sét đánh bên tai. Thằng học giả, thằng học giả đâu rồi? Nó không còn nằm ở cái gốc cây chò chỉ nữa, nó đã biến đâu mất rồi. Tôi thoáng nghĩ tới khẩu súng thằng cấp dưỡng vẫn dựng đầu vông giờ không còn ở đó nữa. Thôi rồi, trong cơn tuyệt vọng vì tình, thằng học giả chắc chắn đã tự bắn một phát vào đầu. Trời ơi, sao tôi không nghĩ tới chuyện đó, cứ phó mặc nó tự hành hạ, tự dần vật để đến nỗi nó phần chí lên như vậy. Tôi chạy cuống lên về phía có tiếng súng, chẳng kể gì tới những gai góc cào rách quần áo và da thịt, tôi cứ chạy mãi, chạy mãi và rồi khi đâm sầm vào một bụi gai mây, tôi nhìn thấy thằng học giả nằm sõng soài trên một nền cỏ tranh dập nát, cạnh đó vút lẩn lóc khẩu súng trường và một tờ giấy nhàu nát.

Cộc, cộc, cộc..., tiếng chim gõ kiến dội xuống ngay trên đầu tôi. Đôi mắt thằng học giả nhắm nghiền, khi tôi quỳ xuống nâng đầu nó dậy, từ trong đôi hốc sâu và tối ấy, chợt ứa ra hai hàng nước mắt...

Mười chín

*Nếu hoài trên đỉnh Phăngxipăng
Anh chỉ hát trong mây mờ huyền diệu
Anh Hiếu ơi... dù muôn ngàn giai điệu...
Có bao giờ ấm được giá băng*

Đấy nàng viết cho tao vền vền có bằng đầy thôi, kèm theo là cái thiệp báo nàng đi lấy chồng. Tao cứ cười, cười mãi để rồi thấy nó là chuyện thực chứ không phải là mơ. Cay đắng cho tao chưa? Tao đã đánh bạc cả cuộc đời tao vào tình yêu của nàng, thế rồi bỗng mở bát lên: một con số không to tướng. Lần cuối cùng giáp mặt, mẹ tao chửi tao tên là Hiếu mà bắt hiểu, nàng bảo tao rằng không hề gì, thời đại mới, chứ hiểu phải hiểu theo nghĩa mới. Khi tao bị từ chối không được nhận vào trường đại học, nàng bảo tao rằng không sao, anh cứ đi lao động miền núi dăm ba năm rồi về học cũng chưa muộn. Khi tao về phép với hai bàn tay trắng, nàng lại vui vẻ bảo tao rằng vật chất chẳng đáng kể gì, anh về với em đã là một quà tặng vô giá rồi... Đấy, trên đời này còn có ai cảm thông, an ủi, khuyến khích tao như nàng được không? Nàng viết cho tao những lá thư chan chứa nhớ thương, tin cậy và hy vọng. Trời ơi, mà không thể biết được đâu, sông sâu cá lội biệt tăm, phải

duyên chồng vợ ngàn năm em vẫn chờ, nàng đã viết cho tao như thế đấy, ha ha, ngàn năm em vẫn chờ... vẫn chờ... Đến thế thì ai mà tính đến chứ ngờ, không, lần về phép năm ngoái nàng vẫn nồng nàn, vẫn thắm thiết, vẫn đưa tao ra tận bến xe ấn vào tay nắm còm, không một dấu hiệu nào, không một linh cảm nào gọi lên sự ngờ vực cả. Khi xe anh chạy xa rồi, em vẫn còn nhìn theo, nhìn theo mãi...

Nàng còn viết cho tao như thế đấy. Ấy thế rồi như sét đánh giữa trời quang, đùng một cái nàng bỏ tao đi lấy chồng, như thế là thế nào, tao hỏi mày như thế là thế nào? Đầu óc tao đông cứng lại, miệng đắng ngắt, cơn rét run làm da nổi gai, ngực tao đau nhói như máu trong tim đã khô kiệt, tao bất lực, phó mặc thân xác cho tuyệt vọng nó hành hạ, cấu xé. Ôi, mày không thể hiểu được đâu, một khi Thượng đế đã chết trong ta, một khi cái bệ đỡ cho ta trụ được trong cái kiếp sống lầm than này đã sụp đổ và rồi đứng như người ta nói Ngó tới tương lai trào nước mắt, ngoảnh nhìn quá khứ toát mồ hôi, với tao chỉ còn cái chết là cách giải thoát thuận tiện nhất. Đúng lúc chúng mày xúm xít quanh mâm rượu, tao lên tới vống thẳng cấp dưỡng ăn cấp khẩu súng chạy ra rừng.

Tao chọn đám cỏ tranh sạch sẽ nằm xuống, tiếng chim gõ kiến cứ bỗ cộc cộc trên đầu, tới số rồi, nó giống như tiếng gõ cửa của định mệnh trong bản giao hưởng của Beethoven đấy, tao kê súng vào cằm và nhắm mắt lại. Thế rồi khi tao đặt ngón tay vào cò súng làm nổi cái động tác cuối cùng trong đời, bên tai bỗng vang lên những tiếng cười khả ố của chúng mày. Một cơn giận ngàn ngụt bốc lên trong tao. Bọn khốn nạn, chúng nó cười ngay bên cái chết của mình. Tao nghĩ ngay đến chuyện một thằng công nhân địa chất khổ cực quá không chịu nổi đã tự tử chết trong rừng để rồi phải kỷ luật khai trừ Đoàn rồi mới được chôn. Chắc chắn rồi tao cũng thế, cũng nằm dưới đáy huyết chờ lão toán trưởng đọc cho xong cái quyết định khốn nạn kia rồi mới được lấp đất. A ha, đừng hòng nhé, cứ chờ đấy mà phê phán, kỷ luật tao, không, tao không được chết, tao phải sống, sống để chọi nhau với mọi thứ xấu xa, bỉ ổi đề vượt lên đầu tất cả chúng mày, cả lão toán trưởng, cả cái con búp bê phản bội kia, tất cả...

Như một tia chớp loé lên trong tao, bỗng chốc tao thấu hiểu rằng chính từ nay tao mới bắt tay vào xây dựng sự nghiệp, một sự nghiệp hiển hách tao đã mơ tới từ những ngày bị hành hạ bởi cái mà mày gọi là nỗi buồn con nhà giàu, đúng như thế đấy, chỉ chạm mặt với cái chết, tao mới bừng tỉnh ngộ. Thế là tao nghiêng răng bóp cò, a ha, tao không bắn vào thân xác tao đâu. Tao ghếch súng lên bắn con gõ kiến, bắn vào cái định mệnh khốn nạn cho thôi đừng gõ nữa, bắn vào con người cũ của tao, con người ngớ ngẩn, ngây thơ chỉ biết hát trong sương mù huyền diệu trên đỉnh Phăngxipăng. Đúng đấy, nàng búp bê đã viết cho tao rất đúng đấy. Bây giờ thì tao đã hiểu, chính cái hổ thẹn trong con người nàng đã dạy nàng cách gọi sự vật đúng với tên của nó. Bây giờ thì tao đã hiểu cuộc đời này nằm trong chính hai bàn tay tao. Thế là quả tên lửa đã được đặt lên bệ phóng. Bay lên đi, bay lên đi hỡi chú ngựa chiến...